

Số: 37 /QĐ-UBND

Định Biên, ngày 29 tháng 3 năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban quản lý xây dựng nông thôn mới phụ trách các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Định Biên

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐỊNH BIÊN

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Quyết định số: 800/QĐ-TTg, ngày 04/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg, ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí Quốc gia về xây dựng nông thôn mới;*

*Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-UBND, ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí về xã năng thôn mới nâng cao tỉnh Thái nguyên giai đoạn 2021-2025 và phân công các Sở ngành phụ trách, hướng dẫn thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí;*

*Xét đề nghị của Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Định Biên.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban quản lý xây dựng nông thôn mới phụ trách các tiêu chí xây dựng nông thôn mới xã Định Biên, gồm các Ông (bà) có tên sau:

*(có danh sách phân công kèm theo)*

- Các thành viên khác của Ban quản lý tùy theo chức năng nhiệm vụ, thường xuyên phối hợp với bộ phận phụ trách, tổng hợp, báo cáo kịp thời cho Ban quản lý, cán bộ phụ trách nông thôn mới để tổng hợp, thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban quản lý, đối với các công việc cụ thể của năm đề ra.

**Điều 2.** Trách nhiệm của các thành viên được phân công:

- Chủ trì, phối hợp với các ban ngành và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung tiêu chí được phân công.

- Đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các tiêu chí của các ban, ngành, đoàn thể và đơn vị liên quan. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban quản lý về việc tổng hợp báo cáo tiến độ thực hiện các tiêu chí định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm.

- Theo dõi quá trình thực hiện, có phản ánh kịp thời những khó khăn vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

**Điều 3.** Quyết định này thay Quyết định số 541/QĐ-UBND, ngày 30/6/2022 của Chủ tịch UBND xã về việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban quản lý xây dựng NTM phụ trách các tiêu chí xây dựng NTM và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Văn phòng UBND xã; Trưởng các ban ngành, đoàn thể thuộc xã và các Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- BCĐ NTM huyện;
- Lãnh đạo BTV Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- Tại điều 4;
- Lưu: VP.

**CHỦ TỊCH**

**Ma Thịnh Giáp**

## PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CÁC THÀNH VIÊN PHỤ TRÁCH CÁC TIÊU CHÍ XÂY DỰNG NTM

(kèm theo Quyết định số: 37 /QĐ-UBND, ngày 29 tháng 3 năm 2024 của UBND xã Định Biên)

STT	Tiêu chí	Nội dung tiêu chí	Thành viên phụ trách	Phụ trách chính
1	Quy hoạch	1.1. Có quy hoạch chung xây dựng xã <sup>[1]</sup> được phê duyệt và được công bố công khai đúng thời hạn.	Đ/c Huy, Đ/c Giàu	
		1.2. Ban hành quy định quản lý các quy hoạch của xã và tổ chức thực hiện theo quy hoạch.	Đ/c Huy, Đ/c Giàu	
2	Giao thông	2.1. Tỷ lệ đường xã được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	Đ/c Huy, Đ/c Chinh, Đ/c Giàu	Đ/c Huy
		2.2. Tỷ lệ đường thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm	Đ/c Huy, Đ/c Chinh, Đ/c Giàu	Đ/c Huy
		2.3. Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm	Đ/c Huy, Đ/c Chinh, Đ/c Giàu	Đ/c Huy
		2.4. Tỷ lệ đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm	Đ/c Huy, Đ/c Chinh, Đ/c Giàu	Đ/c Huy

<b>3</b>	<b>Thủy lợi</b>	3.1. Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động đạt từ 80% trở lên	Đ/c Huy, Đ/c Tám	Đ/c Tám
		3.2. Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ	Đ/c Hải, Đ/c Đốc	Đ/c Hải
<b>4</b>	<b>Điện</b>	4.1. Hệ thống điện đạt chuẩn	Đ/c Hường	
		4.2. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn	Đ/c Hường	
<b>5</b>	<b>Trường học</b>	Tỷ lệ trường học các cấp (mầm non, tiểu học, THCS; hoặc trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo quy định	Đ/c Thanh, Đ/c Đoàn, Đ/c Thom	Đ/c Thanh
<b>6</b>	<b>Cơ sở vật chất văn hóa</b>	6.1. Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã	Đ/c Cao, Đ/c Chinh	Đ/c Cao
		6.2. Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định	Đ/c Cao, Đ/c Công	
		6.3. Tỷ lệ thôn, bản, ấp có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng	Đ/c Cao, Đ/c Chinh	Đ/c Cao

7	<b>Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn</b>	Xã có chợ nông thôn hoặc nơi mua bán, trao đổi hàng hóa.	Đ/c Điệp	
8	<b>Thông tin và Truyền thông</b>	8.1. Xã có điểm phục vụ bưu chính	Đ/c Cao	
		8.2. Xã có dịch vụ viễn thông, internet	Đ/c Cao	
		8.3. Xã có đài truyền thanh và hệ thống loa đến các thôn	Đ/c Cao	Đ/c Cao
		8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành	Đ/c Cao	Đ/c Cao
9	<b>Nhà ở dân cư</b>	9.1. Nhà tạm, dột nát	Đ/c Nghị, Đ/c Giai, Đ/c Tâm	Đ/c Nghị
		9.2. Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố	Đ/c Nghị, Đ/c Giai, Đ/c Tâm	Đ/c Nghị
10	<b>Thu nhập</b>	Thu nhập bình quân đầu người ( <i>triệu đồng/người</i> ).	Đ/c Hường	Đ/c Hường
11	<b>Hộ nghèo</b>	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025	Đ/c Tâm	Đ/c Tâm
12	<b>Lao động có việc làm</b>	12.1. Tỷ lệ lao động qua đào tạo (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	Đ/c Tâm	Đ/c Tâm
		12.2. Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	Đ/c Tâm	Đ/c Tâm
13	<b>Tổ chức sản</b>	13.1. Xã có hợp tác xã hoạt động hiệu quả và theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã	Đ/c Giai, Đ/c Thu	Đ/c Thu

	<b>xuất</b>	13.2. Xã có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chủ lực đảm bảo bền vững	Đ/c Giai, Đ/c Thu	Đ/c Thu
		13.3. Thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm chủ lực của xã gắn với xây dựng vùng nguyên liệu và được chứng nhận VietGAP hoặc tương đương	Đ/c Giai, Đ/c Thu	Đ/c Thu
		13.4. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề, làng nghề truyền thống (nếu có) gắn với hạ tầng về bảo vệ môi trường	Đ/c Giai, Đ/c Thu	Đ/c Giai
		13.5. Có tổ khuyến nông cộng đồng hoạt động hiệu quả	Đ/c Giai, Khuyến nông	Đ/c Giai
<b>14</b>	<b>Giáo dục và Đào tạo</b>	14.1. Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học; phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xóa mù chữ	Đ/c Thanh, Đ/c Đoàn, Đ/c Thu	Đ/c Thanh
		14.2. Tỷ lệ học sinh (áp dụng đạt cho cả nam và nữ) tốt nghiệp trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp)	Đ/c Thanh	
<b>15</b>	<b>Y tế</b>	15.1. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (áp dụng đạt cho cả nam và nữ)	Đ/c Tâm	
		15.2. Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế	Đ/c Thảo	
		15.3. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi)	Đ/c Thảo	
		15.4. Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử	Đ/c Thảo	
<b>16</b>	<b>Văn hóa</b>	Tỷ lệ xóm đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định.	Đ/c Cao	

17	<b>Môi trường và an toàn thực phẩm</b>	17.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung	Đ/ Huy, Đ/c Thảo, Đ/c Giàu	Đ/c Huy
		17.2. Tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường	Đ/c Huy, Đ/c Hương	Đ/c Huy
		17.3. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	Đ/c Nghi, Đ/c Huy, Đ/c Biên	Đ/c Nghi
		17.4. Đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn	Đ/c Huy, Đ/c Giàu	Đ/c Giàu
		17.5. Mai táng, hỏa táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch	Đ/c Huy	
		17.6. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định	Đ/c Huy	
		17.7. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường	Đ/c Huy	
		17.8. Tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch	Đ/c Thảo, Đ/c Biên	Đ/c Thảo
		17.9. Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi đảm bảo các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường	Đ/c Huy, Đ/c Tám	Đ/c Tám
		17.10. Tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm	Đ/c Thảo, Đ/c Cao, Đ/c Linh	Đ/c Thảo

		17.11. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn	Đ/c Huy	
		17.12. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định	Đ/c Huy	
18	<b>Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật</b>	18.1. Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn	Đ/c Hường	
		18.2. Đảng bộ, chính quyền xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đ/c Hường, Đ/c Tráng	
		18.3. Tổ chức chính trị - xã hội của xã được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên	Đ/c Tráng	
		18.4. Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định	Đ/c Thùy	
		18.5. Đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; phòng chống xâm hại trẻ em; bảo vệ và hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn (nếu có); bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong gia đình và đời sống xã hội	Đ/c Thùy, Đ/c Linh	Đ/c Thùy
		18.6. Có kế hoạch và triển khai kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về xây dựng nông thôn mới cho người dân, đào tạo nâng cao năng lực cộng đồng gắn với nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Phát triển thôn	Đ/c Thùy	
19	<b>Quốc phòng và An ninh</b>	19.1. Xây dựng lực lượng dân quân “vững mạnh, rộng khắp” và hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng	Đ/c Hải, Đ/c Đốc	



	<p>19.2. Không có hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia; không có khiếu kiện đông người kéo dài trái pháp luật; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội đặc biệt nghiêm trọng hoặc phạm các tội về xâm hại trẻ em; tội phạm và tệ nạn xã hội (ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...) và tai nạn giao thông, cháy, nổ được kiểm chế, giảm so với năm trước; có một trong các mô hình (phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy) gắn với phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động thường xuyên, hiệu quả</p>	Đ/c Linh	
--	--	----------	--